

Bản án số: 58/2022/HS-ST
Ngày 26/8/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Toàn Nghĩa.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Lan Anh, ông Nguyễn Thế Hiệp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Huế - Thư ký Tòa án ND tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đại Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2022/TLST-HS ngày 13/7/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2022/QĐXXST-HS, ngày 12/8/2022 đối với

*** Các bị cáo:**

1. Nguyễn Thanh T, sinh năm 1983.

Nơi cư trú: Tổ 2, thị trấn Q, huyện Q1, tỉnh Thái Bình.

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Nguyễn Thanh Q, con bà Trần Thị H; Có vợ là chị Lê Thị T2 và 2 con

Nhân thân: Sau khi học đến lớp 12/12, ở nhà lao động tự do.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 03/3/2022, đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình.

2. Phạm Văn T1, sinh năm 1990.

Nơi cư trú: Thôn M, xã Q2, huyện G, tỉnh Hải Dương.

Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Phạm Văn N (đã chết), con bà Phạm Thị L; Có vợ là chị Đoàn Thị Thanh H2 và 1 con.

Nhân thân: Sau khi học đến lớp 10/12, ở nhà lao động tự do. Năm 2012 bị Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Hải Dương xử phạt 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đã được xóa án tích; Năm 2016 bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Hải Dương xử phạt 3 năm 3 tháng tù về tội “Cướp tài sản”, đã được xóa án tích.

Bị bắt tạm giam từ ngày 03/3/2022, đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình.

3. Hoàng Thị H, sinh năm 1995.

Nơi cư trú: Xóm B, xã P, huyện Y, tỉnh Phú Thọ.

Chỗ ở: Số nhà 04, ngõ 459, đường L, tổ 16, phường K, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; Con ông Hoàng Quốc H3, con bà Hoàng Thị D; Có chồng là anh Phạm Hoàng A (đã ly hôn) và 1 con.

Nhân thân: Sau khi học đến lớp 12/12, ở nhà lao động tự do.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 03/3/2022, đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình.

4. Lưu Thị L, sinh năm 1998.

Nơi cư trú: Thôn L, xã C, huyện Q1, tỉnh Thái Bình.

Chỗ ở: Số nhà 04, ngõ 459, đường L, tổ 16, phường K, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; Con ông Lưu Xuân Q, con bà Nguyễn Thị V; Có chồng là anh Nguyễn Hữu A1 (đã ly hôn) và 2 con.

Nhân thân: Sau khi học đến lớp 9/12, ở nhà lao động tự do.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 31/5/2022, đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an Thái Bình.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

*** Người làm chứng:**

- Anh Đàm Trì T3 sinh năm 1982, anh Bùi Văn S sinh năm 1978, anh Nguyễn Văn B sinh năm 1973, anh Trịnh Văn H4 sinh năm 1982, đều trú tại: Thị trấn M1, huyện T, thành phố Hải Phòng.

- Chị Nguyễn Thị H5 sinh năm 1998

Trú tại: Xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh

- Chị Thân Thị H1 sinh năm 1998

Ttrú tại: Xã N1, huyện V, tỉnh Bắc Giang

- Chị Bùi Thị N1, sinh năm 1997

Trú tại: Thị trấn Q3, huyện Q4, tỉnh Nghệ An

- Chị Nguyễn Thị Huyền T4, sinh năm 1998

Trú tại: Xã Đ, huyện Q1, tỉnh Thái Bình

- Anh Đỗ Văn T5 sinh năm 1988

Trú tại: Thị trấn Q, huyện Q1, tỉnh Thái Bình,

- Anh Vũ Đăng Đ, sinh năm 1987

Trú tại: Thị trấn Q5, huyện Q1, tỉnh Thái Bình

- Anh Vương Quốc H sinh năm 1990

Trú tại: Xã Q6, huyện Q1, tỉnh Thái Bình,

- Anh Nguyễn Ngọc N2, sinh năm 1989

Trú tại: Tổ 5, phường Q7, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

- Anh Nguyễn Tuấn A sinh năm 1989

Trú tại: Xã Q8, huyện Q1, tỉnh Thái Bình

- Anh Nguyễn Văn T6 sinh năm 1987

Trú tại: Xã V1, huyện N, tỉnh Hải Dương,

- Anh Phạm Tiến T2 sinh năm 1983

Trú tại: Phường 5, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh.

- Anh Hà Tuấn A3, sinh năm 1996

Trú tại: Tổ 13, phường K, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

- Anh Lê Văn B, sinh năm 1999

Trú tại: Thôn G1, xã H1, huyện H2, tỉnh Thái Bình.

(Người làm chứng vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 27/02/2022, Nguyễn Thanh T mời Nguyễn Tuấn A, Nguyễn Văn T6, Vương Quốc H, Đỗ Văn T5, Phạm Tiến T2, Bùi Văn S, Trịnh Văn H4, Nguyễn Văn B, Đàm Trì T3 đến nhà T ăn cơm. Ăn xong, anh T6, T5, A2 ra về. Những người còn lại đi hát Karaoke tại quán Thành Đạt, sau đó anh T6 và Phạm Văn T1 đến hát cùng. Trong khi hát, T nảy sinh ý định mua ma túy để tối mời mọi người sử dụng nên khoảng 14 giờ cùng ngày, T đi ra khu vực cầu Hiệp, huyện N, tỉnh Hải Dương mua của người đàn ông tên Long không rõ họ, tuổi, địa chỉ 6.000.000 đồng được 1 túi nilon chứa các viên ma túy MDMA và 14.000.000 đồng được 1 túi nilon chứa ma túy Ketamine mang về quán hát. Khoảng 15 giờ cùng ngày, T rủ mọi người lên thành phố T chơi, T mang theo 1 loa Bluetooth màu đen và gọi điện thoại rủ Nguyễn Thị H5 đang ở Hà Nội xuống Thái Bình chơi. Đến khách sạn W ở phường T1 thành phố T, T thuê 5 phòng và mang theo loa Bluetooth lên phòng 701 để loa ở mặt bàn, còn 2 túi ma túy T để ở sau rèm cửa sổ rồi nằm nghỉ. Mọi người vào các phòng nghỉ. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, T mời mọi người đi ăn cơm, có Nguyễn Ngọc N2 và Nguyễn Tuấn A đến cùng ăn. Sau khi ăn xong thì Nguyễn Thị H5, Bùi Thị N1 và Thân Thị H1 đi từ Hà Nội đến. T mời mọi người đi hát Karaoke.

Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, mọi người đi về khách sạn W. T mua một con gà luộc và 1 chiếc đĩa sứ để xào Ketamine. Anh Phạm Tiến T2 về phòng 706 nghỉ. Nguyễn Thị Huyền T4, Hoàng Thị H, Lưu Thị L, Vũ Đăng Đ, Đỗ Văn T5 đến chơi và cùng mọi người vào phòng 702. T về Phòng 701 lấy 2 túi ma túy và 1 loa Bluetooth mang sang phòng 702. T để loa, đĩa sứ cùng 2 túi ma túy lên mặt bàn và lấy 1 viên ma túy MDMA sử dụng rồi mời mọi người sử dụng, sau đó mọi người tự lấy viên MDMA sử dụng. T bật nhạc từ loa Bluetooth. Một lúc sau, Phạm Văn

T1 dùng bật lửa ga hơi nóng đĩa sứ rồi đổ một ít ma túy Ketamine ra đĩa, dùng thẻ để mở cửa phòng tắm xào Ketamine. Lưu Thị L thấy trong phòng tối nên đã dùng điện thoại của mình bật đèn pin soi cho T1 xào Ketamine. Hoàng Thị H dùng tờ tiền Polyme mệnh giá 20.000 đồng ở trên mặt bàn cuộn làm ống hút để mọi người sử dụng ma túy. Sau khi T1 xào Ketamine xong thì mọi người tự bê đĩa, dùng ống hút hít ma túy và nghe nhạc. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 28/02/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình kiểm tra phát hiện thu giữ tại mặt bàn để đồ uống 1 đĩa sứ hình tròn đường kính khoảng 30 cm, trên mặt đĩa sứ có 1 ống hút cuốn bằng tờ tiền Polyme mệnh giá 20.000 đồng được cố định hai đầu bằng 2 vỏ đầu lọc thuốc lá màu vàng, 1 thẻ mở cửa phòng, trong lòng đĩa sứ có chất dạng tinh thể màu trắng T khai là ma túy Ketamine mua cho mọi người sử dụng được cho vào 1 túi nylon niêm phong (ký hiệu M1); 1 bật lửa ga màu đỏ; 1 loa Bluetooth màu đen; 1 túi nylon trong suốt có mép cài trong chứa các viên nén và các mảnh viên nén màu hồng, T khai là ma túy dạng kẹo MDMA, niêm phong (ký hiệu M2); 1 túi nylon trong suốt có mép cài trong chứa chất dạng tinh thể màu trắng T khai là ma túy Ketamine, niêm phong (ký hiệu M3) và lập biên bản sự việc, đưa các đối tượng về trụ sở Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thái Bình thu mẫu nước tiểu của Phạm Văn T1 (M1), Đỗ Văn T5 (M2), Nguyễn Tuấn A (M3), Nguyễn Văn T6 (M4), Nguyễn Văn B (M5), Nguyễn Thanh T (M6), Đàm Trì T3 (M7), Vương Quốc H (M8), Vũ Đăng Đ (M9), Bùi Văn S (M10), Nguyễn Ngọc N2 (M11), Trịnh Văn H4 (M12), Phạm Tiến T2 (M13), Nguyễn Thị Huyền T4 (M14), Thân Thị H1 (M15), Hoàng Thị H (M16), Nguyễn Thị H5 (M17), Bùi Thị N1 (M18), Lưu Thị L (M19) để giám định.

Ngày 03/3/2022, Cơ quan điều tra quản lý của Nguyễn Thanh T 1 điện thoại Iphone vỏ màu xanh đen cũ; Hoàng Thị H 1 điện thoại Iphone vỏ màu xanh cũ; Lưu Thị L 1 điện thoại Iphone màu trắng cũ; khám xét chỗ ở của T, không thu giữ gì.

Cáo trạng số 52/CT-VKSTB ngày 11/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thanh T, Phạm Văn T1, Hoàng Thị H và Lưu Thị L về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình trình bày quan điểm, giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử;

Áp dụng điểm b khoản 2, Điều 255, Điều 50, điểm s khoản 1, 2 điều 51, điều 17, điều 58, điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T từ 8 đến 9 năm tù,

Áp dụng điểm b khoản 2, Điều 255, Điều 50, điểm s khoản 1 điều 51, điều 17, điều 58, điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T1 từ 7 năm 6 tháng đến 8 năm 6 tháng tù,
Xử phạt bị cáo Hoàng Thị H từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng tù,
Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 50, điểm s, n khoản 1 điều 51, điều 17, điều 58, điều 54, điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lưu Thị L từ 6 năm đến 6 năm 6 tháng tù,
Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX căn cứ điều 47 Bộ luật Hình sự; điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy số ma túy thu của các bị cáo và các dụng cụ sử dụng ma túy, trả 1 điện thoại cho T, 1 thẻ mở cửa, tịch thu 1 loa của T, 1 điện thoại của H, 1 điện thoại của L sung vào công quỹ.

- Các bị cáo không tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

- Nói lời sau cùng, các bị cáo đều thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của bản thân và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm được về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về quá trình tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với:

- Biên bản sự việc do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình lập hồi 01 giờ 30 phút ngày 28/02/2022 tại Phòng 702 khách sạn W.

- Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình lập ngày 28/02/2022 tại Phòng 702 khách sạn W.

- Kết luận giám định số 62/KL-KTHS (MT) ngày 02/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận Chất niêm phong ký hiệu

“M1 gửi giám định là ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,8329 gam;

M2 gửi giám định là ma túy loại MDMA, khối lượng 2,4661 gam;

M3 gửi giám định là ma túy loại Ketamine, khối lượng 2,3819 gam”

- Kết luận giám định số 63/KL-KTHS (MT) ngày 03/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận:

“Mẫu nước tiểu ký hiệu M1, M2, M3, M4, M5, M6, M7, M8, M9, M10, M11,

M14, M15, M16, M17, M18, M19 gửi giám định chứa sản phẩm chuyển hóa của hai loại ma túy là Ketamine và MDMA.

Mẫu nước tiểu M12, M13 gửi giám định không chứa sản phẩm chuyển hóa của ma túy” (là mẫu của Trịnh Văn H4, Phạm Tiến T2).

- Phiếu trả lời kết quả ngày 03/3/2022 của Bệnh viện tâm thần tỉnh Thái Bình: xác định 17 đối tượng sử dụng ma túy trên đều không đáp ứng tiêu chuẩn nghiện ma túy.

Cùng với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đã đủ cơ sở kết luận:

Các bị cáo Nguyễn Thanh T, Phạm Văn T1, Hoàng Thị H và Lưu Thị L đã tổ chức cho Đỗ Văn T5, Nguyễn Tuấn A, Nguyễn Văn T6, Nguyễn Văn B, Đàm Trì T3, Vương Quốc H, Vũ Đăng Đ, Bùi Văn S, Nguyễn Ngọc N2, Nguyễn Thị Huyền T4, Thân Thị H1, Hoàng Thị H, Nguyễn Thị H5, Bùi Thị N1, Phạm Văn T1 Nguyễn Thanh T, Lưu Thị L sử dụng trái phép chất ma túy *Ketamine* và *MDMA* tại phòng 702 khách sạn W ở phường T1, thành phố T. Hành vi của các bị cáo đã phạm tội *Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*. Các bị cáo tổ chức cho nhiều người sử dụng nên phạm vào điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình đã truy tố.

Điều 255. Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy

“1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

b) Đối với 02 người trở lên;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội:

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo không bàn bạc rủ rê nhau từ trước mà tự mình thực hiện hành vi phạm tội. T là người chủ động đi mua ma túy, chuẩn bị loa âm thanh và đưa ma túy cho các đối tượng sử dụng. T1 là người chế biến ma túy cho các đối tượng sử dụng H cuốn ống hút, L bật đèn điện thoại soi cho T1 chế biến, vì vậy T giữ vai trò thứ nhất, T1 vai trò thứ 2, H thứ 3 và L thứ 4.

Các bị cáo đã phạm tội rất nghiêm trọng, gây nguy hại rất lớn cho xã hội, đã xâm hại quyền quản lý độc quyền của nhà nước đối với các chất gây nghiện, làm gia tăng tệ nạn ma túy, ảnh hưởng xấu tới sức khỏe con người, gây mất trật tự trị an tại địa phương và bức xúc trong nhân dân. Vì vậy cần phải xử mức hình phạt thỏa đáng theo tính chất, mức độ hành vi phạm tội của mỗi bị cáo để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người lương thiện để đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung,

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo đều thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Thanh T có nhân tốt, có thành tích trong công tác Hội và phong trào chữ thập đỏ, năm 2020 được Ban chấp hành Hội chữ thập đỏ tỉnh Thái Bình tặng giấy khen; có thành tích tiêu biểu trong phong trào xây dựng gia đình văn hóa góp phần vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của huyện, năm 2021 được UBND huyện Q1 tặng giấy khen. Bị cáo có bố được nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang, có ông nội được Chính Phủ tặng thưởng Huân chương chiến thắng, Huân chương kháng chiến, Ủy ban hành chính tỉnh Thái Bình tặng Bằng khen, có bà nội được Chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến, Chính Phủ tặng Bằng khen nên được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T.

Bị cáo Hoàng Thị H và bị cáo Lưu Thị L đồng phạm với vai trò giúp sức, H chỉ cuộn ống hút, L chỉ dùng điện thoại soi đèn, mức độ nguy hiểm của hành vi thấp, cần xem xét xử hai bị cáo này dưới mức khởi điểm của khung hình phạt.

Bị cáo Lưu Thị L khi phạm tội đang có thai nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Người phạm tội là phụ nữ có thai*” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo tổ chức sử dụng ma túy nhưng không thu lợi bất chính, nên không cần thiết phải xử phạt hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Lượng ma túy thu của các bị cáo là vật cấm lưu hành, các đồ vật gồm: 1 đĩa sứ, 1 bật lửa, 1 thẻ mở cửa phòng là dụng cụ để sử dụng ma túy, giá trị tài sản không đáng kể, cần tịch thu tiêu hủy.

1 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng (ống hút), 1 loa Bluetooth, 3 điện thoại Iphone các bị cáo dùng vào việc phạm tội, cần tịch thu sung vào quỹ nhà nước.

[7] Về các vấn đề khác:

+ Về nguồn gốc số ma túy: Nguyễn Thanh T khai mua ma túy của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

+ Đối với anh Đỗ Văn T5, Nguyễn Tuấn A, Nguyễn Văn T6, Nguyễn Văn B, Đàm Trì T3, Vương Quốc H, Vũ Đăng Đ, Bùi Văn S, Nguyễn Ngọc N2, chị Nguyễn Thị Huyền T4, Thân Thị H1, Nguyễn Thị H5, Bùi Thị N1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra đã xử phạt vi phạm hành chính là thỏa đáng

+ Đối với anh Lê Văn B làm quản lý khách sạn W, do anh không biết các đối tượng trên thuê phòng để sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra đã xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố:

- Các bị cáo Nguyễn Thanh T, Phạm Văn T1, Hoàng Thị H, Lưu Thị L phạm tội: “ *Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

2. Hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 50, điểm s khoản 1 khoản 2 điều 51, điều 17, điều 58, điều 38 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 7 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 03/3/2022.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 50, điểm s khoản 1 điều 51, điều 17, điều 58, điều 38 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn T1 7 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 03/3/2022.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 50, điểm s khoản 1 điều 51, điều 17, điều 58, điều 54, điều 38 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Hoàng Thị H 6 (sáu) năm 6 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 03/3/2022.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 50, điểm s, n khoản 1 điều 51, điều 17, điều 58, điều 54, điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lưu Thị L 6 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 31/5/2022.

Không phạt hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại chứa trong 3 phong bì ghi hoàn trả mẫu vật giám định; 1 đĩa sù, 1 thẻ cứng, 1 bật lửa ga.

Tịch thu 1 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng (ống hút), 1 điện thoại Iphone vỏ màu xanh đen, 1 loa Bluetooth của Nguyễn Thanh T, 1 điện thoại Iphone vỏ màu xanh của Hoàng Thị H, 1 điện thoại Iphone màu trắng của Lưu Thị L sung vào quỹ nhà nước.

(Các đồ vật, tài sản nêu trên có đặc điểm ghi trong biên bản giao nhận, bảo quản tang vật, tài sản thi hành án ngày 11/7/2022 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Thái Bình)

4. Về án phí: Căn cứ điều 135, điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án; Mỗi bị cáo Nguyễn Thanh T, Phạm Văn T1, Hoàng Thị H, Lưu Thị L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, 26/8/2022.

***Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thái Bình
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- CA tỉnh Thái Bình;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu HC-TP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lưu Toàn Nghĩa